TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06**/2020/DS-ST
Ngày 25-3-2020
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Hồng Trang;

+ Ông Trần Văn Tảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 369/2019/TLST-DS ngày 12/12/2019 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-DS ngày 24/02/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị Đ, sinh năm 1967; cư trú tại: Số nhà m, đường n, khu phố p, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bị đơn:

Chị Hồ Thị D, sinh năm 1980; cư trú tại: Tổ k, ấp L, xã Q, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Anh Lâm Văn H, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ k, ấp L, xã Q, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn – Chị Trương Thị Đ trình bày:

Chị là chủ cửa hàng Vật liệu xây dựng G. Từ ngày 17/10/2015, chị có bán cho chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H vật liệu để xây dựng nhà nghỉ "H D" của anh, chị tọa lạc tại tổ 2, khu phố 1, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Tổng cộng số tiền mua vật liệu là 138.465.000 đồng. Anh, chị đã trả được nhiều lần với tổng số tiền 122.670.000 đồng. Mỗi lần trả, chị có ghi lại vào sổ của cửa hàng. Đến ngày 21/8/2017, chị D chốt nợ còn lại là 30.795.000 đồng và ký tên vào sổ. Sau đó, chị D và anh H đã trả tiếp được nhiều lần với số tiền 15.000.000 đồng nên còn nợ 15.795.000 (mười lăm triệu, bảy trăm, chín mươi lăm nghìn) đồng. Chị D, anh H thỏa thuận (bằng lời nói) 06 tháng sau sẽ trả hết nợ nhưng không trả.

Nay chị khởi kiện yêu cầu chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H hoàn trả tiền mua vật liệu xây dựng còn thiếu là 15.795.000 đồng, do chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H đã ly hôn nên yêu cầu chị Hồ Thị D trả 7.897.500 đồng; yêu cầu anh Lâm Văn H trả 7.897.500 đồng. Chị Đ không yêu cầu tính tiền lãi.

*Chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

- Chị Trương Thị Đ có đơn xin vắng mặt.

- Chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Đỏi, buộc chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn Hg hoàn trả cho chị Trương Thị Đ 15.795.000 đồng, cụ thể: chị Hồ Thị D trả 7.897.500 đồng; anh Lâm Văn H trả 7.897.500 đồng; ghi nhận chị Đ không yêu cầu tính tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Chị Trương Thị Đ đã có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Đ, chị D và anh H.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

Chị Trương Thị Đ yêu cầu hoàn trả số tiền nợ vật liệu xây dựng 15.795.000 đồng. Chứng cứ chứng minh là bản gốc giấy hẹn của chị Hồ Thị D vào ngày 21/8/2017 "Chị D hẹn thứ 5 ngày 24/8/2017 trả tiền vật liệu cho G tiền 30.795.000 đồng, ký ghi họ tên Hồ Thị D". Theo sự thừa nhận của chị Trương Thị Đ, chị D đã trả tiếp được nhiều lần 15.000.000 đồng nên còn nợ 15.795.000 (mười lăm triệu, bảy trăm, chín mươi lăm nghìn) đồng.

Chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt để có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Đ. Nên căn cứ khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ để giải quyết vụ kiện. Do đó căn cứ vào chứng cứ do chị Trương Thị Đ cung cấp, xác định số tiền nợ vật liệu xây dựng là 15.795.000 đồng.

[3] Về trách nhiệm trả nợ:

Khoản nợ tiền vật liệu xây dựng phá sinh trong khoảng thời gian từ ngày 17/10/2015 đến ngày 21/8/2017. Ngày 11/10/2019 chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H đã có quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 348/2019/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Trong đó, chị D và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Nay chị Trương Thị Đ yêu cầu chị D và anh H hoàn trả 15.795.000 đồng tiền nợ do mua vật liệu để xây dựng nhà nghỉ "H D" là tài sản chung của chị D và anh H trong thời kỳ hôn nhân. Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, buộc chị D và anh H có trách nhiệm trả cho chị Đ 15.795.000 đồng; mỗi người trả một nửa: chị D trả 7.897.500 đồng, anh H trả 7. 897.500 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, chị D, anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền được Tòa án chấp nhận:

Chị D chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% x 7.897.500 đồng = 395.000 đồng;

Anh H chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% x 7.897.500 đồng = 395.000 đồng;

Chị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 440 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Buộc chị Hồ Thị D và anh Lâm Văn H có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Trương Thị Đ 15.795.000 đồng. Trong đó:

Chị Hồ Thị D có nghĩa vụ trả cho chị Trương Thị Đ 7.897.500 (bảy triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

Anh Lâm Văn H có nghĩa vụ trả cho chị Trương Thị Đ 7.897.500 (bảy triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

Kể từ ngày chị Trương Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, chị Hồ Thị D, anh Lâm Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Hồ Thị D phải chịu 395.000 (ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc anh Lâm Văn H phải chịu 395.000 (ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trương Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Trương Thị Đ 395.000 (ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006946 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT (1);
- VKS huyện Tân Biên (2);
- Chi cục THADS huyện Tân Biên (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu tập án (1);
- Lưu hồ sơ (O^3).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh –Đã ký